

Số: /BC-UBND

Ngọc Hôi, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Công tác kiểm tra phòng, chống sốt xuất huyết năm 2019 tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện

Thực hiện Công văn số 3888/SYT-NVY ngày 19/11/2019 của Sở Y tế về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh SXHD; UBND huyện Ngọc Hôi báo cáo kết quả kiểm tra công tác phòng, chống sốt xuất huyết tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện từ ngày 02/12/2019 đến ngày 05/12/2019, cụ thể như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân; Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết (SXH). Hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh SXH; vai trò của các thành viên trong Ban chỉ đạo

- Ưu điểm:

+ 08/08 các xã, thị trấn đã kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch cấp xã, có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân trong Ban chỉ đạo.

+ Ban chỉ đạo có tổ chức họp định kỳ 06 tháng/lần.

+ UBND các xã, thị trấn có ban hành Công văn chỉ đạo về công tác phòng chống dịch bệnh SXH.

- Nhược điểm:

+ Xã Đăk Dục, Đăk Nông, Sa Loong, Thị trấn Plei Kần trong năm 2019 Đảng ủy chưa ban hành Nghị quyết, công văn chỉ đạo về công tác phòng chống dịch bệnh SXH.

+ Các thành phần trong Ban chỉ đạo xã, thị trấn tham gia công tác kiểm tra, giám sát còn vắng mặt nhiều.

2. Việc triển khai Kế hoạch phòng chống dịch trên địa bàn (Nghị quyết của Đảng ủy, kế hoạch hoạt động, giám sát, kiểm tra, sự tham gia và triển khai công tác phòng, chống dịch của các ban ngành đoàn thể)

- 08/08 xã, thị trấn đã xây dựng Kế hoạch phòng chống sốt xuất huyết Degue năm 2019.

- Có hoạt động giám sát dịch hàng tháng, hàng quý; có văn bản lưu trữ đầy đủ.

- Có danh sách các lực lượng tham gia công tác phòng chống sốt xuất huyết trên địa bàn xã.

- Các thôn, làng, tổ dân phố có lịch vệ sinh và báo cáo vệ sinh môi trường tại các thôn, tổ dân phố.

- Công tác báo cáo đúng thời gian quy định.

3. Lực lượng tham gia phòng, chống sốt xuất huyết tại cơ sở: Tất cả các xã, thị trấn có danh sách các lực lượng tham gia công tác phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết.

4. Công tác vệ sinh môi trường

- Ưu điểm:

+ Chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy trên địa bàn xã, thị trấn có đầy đủ Kế hoạch, báo cáo hoạt động.

+ Trên toàn huyện có 76/76 thôn, làng, tổ dân phố đều có Tổ xung kích diệt lăng quăng/bọ gậy; các Tổ xung kích có hoạt động báo cáo rõ ràng, trong công tác vệ sinh môi trường.

+ Công tác của Tổ xung kích tại các thôn, làng, tổ dân phố; công tác truyền thông phòng chống sốt xuất huyết tại các ổ dịch và các khu dân cư. Kiểm tra các vùng có nguy cơ bùng phát dịch cao.

+ Thị trấn Plei Kần, xã Đăk Xú, xã Pờ Y thực hiện tốt công tác kiểm tra xử lý các cơ sở hộ gia đình có chứa lốp xe cũ trên địa bàn năm 2019.

- **Nhược điểm:** Một số hộ gia đình, cá nhân ý thức chưa cao trong công tác phòng chống sốt xuất huyết, coi công tác phòng chống dịch bệnh là của ngành Y tế.

5. Công tác truyền thông: Số lần truyền thông trên hệ thống loa truyền thanh xã 1479 lần; truyền thông trực tiếp tại các thôn, làng, tổ dân phố 957 lần; tại 28 Trường học trên địa bàn xã, thị trấn; giám sát tại 638 lần tại các thôn, tổ dân phố.

6. Kinh phí: UBND huyện hỗ trợ: 30.000.000 đ (*Ba mươi triệu đồng*); UBND các xã/thị trấn hỗ trợ: 55.256.000 đ (*Năm mươi năm triệu hai trăm năm sáu ngàn đồng*) cho Trạm Y tế xã trong công tác phòng chống sốt xuất huyết (*cụ thể có Phụ lục kèm theo*).

7. Kiểm tra thực tế

7.1. Địa điểm kiểm tra: Tiến hành tại các thôn, TDP của 8 xã/thị trấn.

7.2 Kết quả

- Số hộ kiểm tra: 125 hộ.

- Số dụng cụ chứa nước: 146 dụng cụ.

- Số dụng cụ chứa nước có bọ gậy: 17 dụng cụ.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra công tác phòng, chống sốt xuất huyết tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện năm 2019./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lãnh đạo VP. HĐND-UBND huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Phòng Y tế;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT;TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Văn Hữu

PHỤ LỤC I
Kinh phí hỗ trợ cho công tác
phòng chống sốt xuất huyết năm 2019
(Kèm theo Báo cáo /BC-UBND ngày tháng năm 2019)
VND

STT	Đơn vị hỗ trợ	Số tiền hỗ trợ
I.	UBND huyện	30.000.000
II.	UBND các xã/thị trấn	55.256.000
01	Đăk Ang	4.000.000
02	Đăk Dục	19.256.000
03	Đăk Nông	0
04	Đăk Xú	3.600.000
05	Pờ Y	10.000.000
06	Sa Loong	10.000.000
07	Đăk Kan	0
08	TT Plei Kan	8.400.000
Tổng cộng (I+II):		85.256.000